

Bản án số: **320/2022/HS-ST**

Ngày 23 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Xuân.

Bà Hoàng Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Thọ – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 262/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 284/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh ngày 06/01/1998 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Lô 17, khu định cư phường G, phường G, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị N; vợ: Chung sống như vợ chồng với chị Lê Thị Lệ N1, con: Có 01 con (mới sinh); tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 22/8/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 30/2018/HSST).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2022 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Lệ N1, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- Người chứng kiến:

+ Ông Huỳnh Ngọc T; vắng mặt.

+ Anh Lê Hoài C2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 27/5/2022, Lê Văn H dùng điện thoại di động liên lạc qua mạng xã hội Zalo với một nam thanh niên tên "Đạt" (không xác định được tên tuổi, địa chỉ) đặt mua 20 viên ma túy dạng "keo" và một gói ma túy dạng "khay" với số tiền 13.000.000 đồng. Đạt đồng ý và hẹn 14 giờ chiều cùng ngày sẽ giao ma túy cho H tại khu vực trước siêu thị M ở đường T, phường Đ, thành phố H. Khoảng 14 giờ, H mượn xe mô tô biển số: 75K1- 476.04 của chị Lê Thị Lê N1 đến địa điểm đã hẹn nêu trên gặp Đạt để trả tiền và nhận ma túy. Sau đó, H cất giấu ma túy vào túi áo khoác của mình đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô về nhà. Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 27/5/2022, khi Lê Văn H điều khiển xe mô tô đi đến khu vực trước khách sạn H ở số 08 đường H1, phường P, thành phố H thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Đến 16 giờ 40 phút cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn H tại Lô 17 khu định cư phường G, thuộc phường G, thành phố H nhưng không thu được tài liệu, vật chứng gì thêm.

Sau khi bắt quả tang và tạm giữ Lê Văn H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã chuyển hồ sơ cùng vật chứng vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 02 (hai) túi ni lông, trong đó 01 túi màu trắng chứa 20 viên nén màu xanh và 01 túi màu xanh chứa tinh thể rắn màu trắng (sau khi thu giữ được niêm phong theo quy định).

- 01 điện thoại di động hiệu Sam sung vỏ màu xanh, bên trong gắn 02 sim điện thoại.

- 01 căn cước công dân số 046098003863 mang tên Lê Văn H;

- 01 xe mô tô biển số 75K1- 476.04 loại Honda Air Blade;

* Tai Bản kết luận giám định số: 297/KL-KTHS ngày 31/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

"1. Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định có khối lượng là: 9,9382g (Chín phẩy chín ba tám hai gam) là ma túy, loại Ketamine;

2. 20 (hai mươi) viên nén đều có màu xanh gửi giám định có tổng khối lượng là 8,9533g (Tám phẩy chín năm ba ba gam) là ma túy, loại MDMA".

Sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại các đối tượng giám định cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, sau đó được chuyển cho

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục tạm giữ, gồm: 9,8382g (Chín phẩy tám ba tám hai gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng; 8,8033g (Tám phẩy tám không ba ba gam) mẫu bột được nghiền từ 20 viên nén đều có màu xanh; Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong theo quy định.

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy mà Lê Văn H tàng trữ gồm: 8,9533 gam ma túy loại MDMA và 9,9382 gam ma túy loại Ketamine.

Tỷ lệ 9,9382g (Chín phẩy chín ba tám hai gam) ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm e khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là: $(9,9382g: 100) \times 100\% = 9,9\%$; Tỷ lệ 8,9533g (Tám phẩy chín năm ba ba gam) ma túy, loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là: $(8,9533 \text{ gam}: 30) \times 100\% = 29,8\%$.

Tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy là: $9,9\% + 29,8\% = 39,7\%$ (Ba mươi chín phẩy bảy phần trăm) là dưới 100%. Do đó, Lê Văn H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*** Về xử lý vật chứng:**

Trong quá trình điều tra vụ án xác định xe mô tô biển số 75K1- 476.04 loại Honda Air Blade thuộc quyền sở hữu của chị Lê Thị Lệ N1. Chị N1 cho Lê Văn H mượn, sau đó H sử dụng vào việc phạm tội thì chị N1 không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại xe mô tô nói trên cho chị Lê Thị Lệ N1. Đối với điện thoại di động và số ma túy còn lại sau khi gửi giám định cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định đang tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng nam thanh niên tên Đạt bán ma túy cho Lê Văn H: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 275/CT-VKSTPH ngày 24/10/2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định. Đối với điện thoại di động Samsung, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. 01 căn cước công dân số 046098003863 mang tên Lê Văn H là giấy tờ tùy thân nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo

quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 27/5/2022, tại khu vực trước khách sạn H ở số 08 đường H1, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Lê Văn H có hành vi tàng trữ trái phép trong người 20 viên nén màu xanh được giám định là ma túy loại MDMA có khối lượng 8,9533 gam và 01 túi ni lông chứa tinh thể rắn màu trắng qua giám định với kết quả là ma túy loại Ketamine có khối lượng 9,9382 gam.

Hành vi của bị cáo Lê Văn H tàng trữ trái phép 02 chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự, nên việc tính tổng khối lượng để xác định khung hình phạt theo hướng dẫn tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 như sau:

Tỷ lệ 9,9382g (Chín phẩy chín ba tám hai gam) ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm e khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là: $(9,9382g : 100) \times 100\% = 9,9\%$; Tỷ lệ 8,9533g (Tám phẩy chín năm ba ba gam) ma túy, loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là: $(8,9533 \text{ gam} : 30) \times 100\% = 29,8\%$. Tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy là: $9,9\% + 29,8\% = 39,7\%$ (Ba mươi chín phẩy bảy phần trăm) là dưới 100%. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Lê Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự tại bản cáo trạng số 275/CT-VKSTPH ngày 24/10/2022 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Lê Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nguy hại đến sức khỏe, tinh thần và ảnh hưởng nghiêm trọng đến nòi giống của con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và

loại tội phạm khác. Tuy nhiên, chỉ vì để thỏa mãn việc chơi bời, ham muốn của bản thân nên dù biết ma túy là chất cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình tàng trữ. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, không chỉ trực tiếp xâm phạm nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo chỉ thừa nhận tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng nhưng bị cáo đã tàng trữ 02 chất ma túy với khối lượng tương đối nhiều. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới đủ tác dụng trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đang có tiền án mà tiếp tục phạm tội nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét chưa có cơ sở chứng minh bị cáo có thu lợi từ việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ còn lại sau khi giám định và các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Samsung vỏ màu xanh, bên trong có gắn sim điện thoại thì bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Về căn cước công dân số 046098003863 mang tên Lê Văn H là giấy tờ cá nhân của bản thân nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ còn lại sau khi giám định (18,6415 gam) và các vật liệu dùng để bao gói. Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, chữ ký ghi họ tên điều tra viên Đỗ Trí, giám định viên Trần Nam, 02 và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Lê Văn H, bắt ngày 27/5/2022”.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung, số imei1: 353244111776222/01, imei2: 353245111776229/01 (bên trong có gắn 02 sim điện thoại) của bị cáo Lê Văn H.

- Trả lại 01 căn cước công dân số 046098003863 cho bị cáo Lê Văn H.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế ngày 25/10/2022.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT – Huế (Phòng KTNV);
- Phòng PV06 Công an tỉnh TT – Huế;
- Sở Tư pháp;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế (Phòng THAHS);
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu HSVA, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Nam